

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA NỘI BỘ Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Phạm Minh Giản¹, Trần Bá Triều^{2,3*} và Phạm Thanh Nhiệm⁴

¹Khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

^{2*}Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

³Trường Trung học phổ thông Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

⁴Khoa Sư phạm và Khoa học cơ bản, Trường Đại học Tiền Giang, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Trần Bá Triều, Email: tranbatrueu.dhspdt@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 22/9/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 18/10/2024; Ngày duyệt đăng: 18/11/2024

Tóm tắt

Nghiên cứu này tập trung khảo sát và đánh giá thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ tại các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Cụ thể, nghiên cứu tiến hành khảo sát 100 cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường, sử dụng các phương pháp thu thập dữ liệu như bảng hỏi, phỏng vấn trực tiếp và quan sát các văn bản quản lý. Mục tiêu nhằm phân tích nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về vai trò, nhiệm vụ và phương thức thực hiện kiểm tra nội bộ, đồng thời xác định những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động này. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động kiểm tra nội bộ tại các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tuy nhiên vẫn tồn tại nhiều hạn chế như: chưa đồng bộ trong tổ chức thực hiện, phương pháp kiểm tra chưa phong phú, và vai trò quản lý chưa phát huy tối đa hiệu quả. Từ đó, tác giả đề xuất một số biện pháp cải tiến quy trình quản lý kiểm tra nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả kiểm tra nội bộ trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Các kết quả nghiên cứu có thể làm cơ sở cho các chính sách cải tiến quản lý kiểm tra nội bộ trong các trường Trung học phổ thông khác trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Từ khóa: Huyện Tam Nông, kiểm tra nội bộ, quản lý, tỉnh Đồng Tháp, trung học phổ thông.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.02S.2024.1362>

Trích dẫn: Phạm, M. G., Trần, B. T., & Phạm, T. N. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(02S), 124-137. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.02S.2024.1362>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT STATUS OF INTERNAL INSPECTION MANAGEMENT AT HIGH SCHOOLS IN TAM NONG DISTRICT, DONG THAP PROVINCE

Pham Minh Gian¹, Tran Ba Trieu^{2,3*} and Pham Thanh Nhiem⁴

¹*Faculty of Social Sciences Teacher Education, School of Education,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

³*Tam Nong High School, Dong Thap province, Vietnam*

⁴*Faculty of Education and Basic Sciences, Tien Giang University, Vietnam*

*Corresponding author: tranbatrieu.dhspdt@gmail.com

Article history

Received: 22/9/2024; Received in revised form: 18/10/2024; Accepted: 18/11/2024

Abstract

This study focuses on surveying and evaluating the current state of internal inspection management in high schools in Tam Nong district, Dong Thap province. Specifically, the research surveyed 100 school administrators and teachers, employing questionnaires, direct interviews, and observations of management documents. The objective is to analyze the perceptions of administrators and teachers regarding the role, responsibilities, and implementation methods of internal inspections, as well as identifying factors affecting this management task. The research results indicate that internal inspections in this area have contributed to improving educational quality. However, several limitations exist such as inconsistency in organizational implementation, a lack of diversity in inspection methods, and underperformance in management roles. Accordingly, the author proposes several measures for improvement in the context of educational reform. The research results can serve as a basis for similar policies applied to other high schools in Dong Thap province.

Keywords: *Dong Thap province, high school, internal inspection, management, Tam Nong district.*

1. Đặt vấn đề

Kiểm tra đóng vai trò là một chức năng thiết yếu trong quá trình quản lý, đảm bảo mọi hoạt động và nhiệm vụ đều được thực hiện đúng hướng để đạt được các mục tiêu đề ra. Theo Nguyễn Lộc, kiểm tra “là một phần của quá trình quản lý, kiểm tra được định nghĩa như một quá trình đo lường việc thực hiện và hành động để bảo đảm những kết quả mong muốn” (Nguyễn, 2010). Và Nguyễn Ngọc Quang cho rằng, kiểm tra cũng “giữ vai trò liên hệ nghịch trong quá trình quản lý. Nó giúp cho chủ thể quản lý điều khiển một cách tối ưu hệ quản lý. Không có kiểm tra không có quản lý”. (Nguyễn, 1989). Theo đó, kiểm tra trong quản lý không chỉ nhằm đo lường và giám sát tiến độ công việc để đạt được mục tiêu, mà còn đóng vai trò như một cơ chế phản hồi giúp nhà quản lý phát hiện kịp thời sai lệch giữa kết quả thực tế và mục tiêu, từ đó thực hiện các điều chỉnh cần thiết. Nhờ vậy, kiểm tra góp phần duy trì sự ổn định, đảm bảo tổ chức hoạt động hiệu quả và phát triển đúng hướng.

Kiểm tra nội bộ (KTNB) trường học là “hoạt động xem xét và đánh giá các hoạt động giáo dục, điều kiện dạy - học, giáo dục trong phạm vi nội bộ nhà trường nhằm mục đích phát triển sự nghiệp giáo dục nói chung, phát triển nhà trường, phát triển người giáo viên và học sinh nói riêng” (Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, 2020, tr. 84). Hoạt động KTNB đóng vai trò quan trọng trong quản lý nhà trường, đặc biệt là trong việc nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường trung học phổ thông (THPT). Để đạt hiệu quả cao, Hồ Hữu Lễ cho rằng, KTNB cần tuân thủ nguyên tắc “tự vận động, tự phát hiện, tự điều chỉnh, tự hoàn thiện, phát triển” (Hồ, 2017). Nguyên tắc này đặt trọng tâm vào tính chủ động và tự giác của nhà trường, nhấn mạnh rằng các cá nhân và bộ phận trong trường cần tự tiến hành đánh giá và cải tiến công việc mà không cần chờ chỉ đạo từ cấp trên. Nhờ đó, KTNB trở thành một hoạt động tự chủ, thúc đẩy tinh thần trách nhiệm và sự sáng tạo trong nội bộ trường học.

Việc chủ động kiểm tra và điều chỉnh kịp thời giúp nhà trường nhanh chóng phát hiện những vấn đề hoặc hạn chế trong quá trình hoạt động. Từ đó, nhà trường có thể đưa ra các biện pháp khắc phục phù hợp, tạo nên một môi trường học tập và làm việc ngày càng hoàn thiện. Chính sự tự chủ và linh hoạt trong công tác KTNB góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường THPT.

Trong bối cảnh quốc tế, nhiều quốc gia đã nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của hoạt động kiểm tra nội bộ trong các cơ sở giáo dục. Tại các nước như Anh, Mỹ, Đức, và Nhật Bản, các nghiên cứu đã chỉ ra rằng KTNB giúp cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập, đồng thời hỗ trợ các nhà quản lý trường học trong việc điều hành một cách hiệu quả. Những nghiên cứu này cũng khẳng định rằng quy trình KTNB cần được thực hiện bởi chính các thành viên trong nhà trường nhằm đảm bảo tính chính xác và kịp thời trong việc phát hiện các vấn đề và thực hiện các biện pháp điều chỉnh.

Ở Việt Nam, hoạt động kiểm tra nội bộ cũng đã được đưa vào hệ thống quản lý giáo dục và được quy định bởi nhiều văn bản pháp luật như: *Thông tư 39/2013/TT-BGDĐT về thanh tra chuyên ngành giáo dục*; *Thông tư số 24/2016/TT-BGDĐT ngày 14/11/2016 về ban hành Chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác viên thanh tra giáo dục*; *Nghị định 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục*,... Tuy nhiên, các nghiên cứu chi tiết về công tác quản lý hoạt động KTNB tại các trường THPT, đặc biệt là ở các huyện vùng sâu, vùng xa như huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, vẫn còn khá hạn chế. Điều này đặt ra yêu cầu cấp bách cần có những nghiên cứu chuyên sâu hơn để đánh giá đúng thực trạng quản lý hoạt động KTNB, từ đó đề xuất các biện pháp cải tiến phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục địa phương.

Huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp có nhiều trường THPT với đặc thù riêng về điều kiện kinh tế - xã hội cũng như chất lượng giáo dục. Việc quản lý hoạt động KTNB tại các trường trong huyện hiện nay có nhiều đóng góp tích cực cho công tác dạy và học. Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế về mặt tổ chức, phương pháp kiểm tra, và hiệu quả quản lý chưa thực sự phát huy tối đa. Chính vì vậy, nghiên cứu này tập trung khảo sát, đánh giá thực

trạng quản lý hoạt động KTNB tại các trường THPT trên địa bàn huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, nhằm cung cấp cái nhìn tổng quan về hiệu quả và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác này.

Mục tiêu của nghiên cứu là làm rõ những mặt tích cực cũng như những hạn chế trong quản lý hoạt động KTNB tại các trường THPT ở huyện Tam Nông, từ đó rút ra các kết luận khoa học và đề xuất các biện pháp quản lý KTNB hiệu quả hơn trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Nghiên cứu này không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận khi góp phần xây dựng cơ sở khoa học cho việc quản lý hoạt động KTNB, mà còn mang ý nghĩa thực tiễn quan trọng. Kết quả nghiên cứu có thể làm cơ sở cho việc cải thiện các chính sách quản lý KTNB, không chỉ tại các trường THPT ở huyện Tam Nông mà còn có thể mở rộng áp dụng cho các trường khác trong tỉnh Đồng Tháp và những khu vực tương tự.

Trên cơ sở khảo sát 100 cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường THPT thuộc huyện Tam Nông, nghiên cứu sử dụng các phương pháp điều tra như bảng hỏi, phỏng vấn và quan sát thực tế, nhằm thu thập thông tin đa chiều về nhận thức và thực trạng thực hiện KTNB. Qua đó, nghiên cứu không chỉ đánh giá hiện trạng, mà còn phân tích các yếu tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động KTNB tại các trường THPT. Kết quả của nghiên cứu sẽ là cơ sở để đề xuất các giải pháp cải tiến quản lý, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương.

2. Nội dung

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Để đánh giá thực trạng hoạt động KTNB và quản lý hoạt động KTNB ở các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, tác giả đã thực hiện khảo sát trên 100 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của các trường THPT Tam Nông, THPT Tràm Chim, THCS - THPT Phú Thành A và THCS - THPT Hòa Bình. Trong đó, bao gồm 12 lãnh đạo trường, 20 tổ trưởng chuyên môn và 66 giáo viên. Các bảng hỏi được gửi đến các đối tượng thông qua phương pháp trực tiếp cũng như các công cụ trực tuyến như Google Forms và email, nhằm đảm bảo tính chính xác và thuận tiện trong thu thập dữ liệu. Mục đích của khảo sát nhằm làm rõ tình hình hiện tại về hoạt động KTNB, từ đó đánh giá được kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân để làm cơ sở cho việc đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp.

Nội dung khảo sát tập trung vào việc đánh giá thực trạng hoạt động KTNB cũng như quản lý hoạt động KTNB ở các trường THPT thuộc huyện Tam Nông. Bên cạnh đó, khảo sát cũng tiến hành nghiên cứu mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và khách quan đến công tác quản lý KTNB. Các thông tin thu thập giúp phản ánh chính xác tình trạng hiện tại và từ đó đề xuất các biện pháp cải thiện.

Thang đo Likert với 4 mức giá trị được sử dụng để đánh giá mức độ đồng ý, tầm quan trọng, và ảnh hưởng của các yếu tố trong quản lý hoạt động KTNB. Điểm trung bình của từng yếu tố được tính toán dựa trên công thức thống kê định lượng, giúp phân tích rõ ràng hơn về các mức độ đạt được. Dữ liệu sau đó được xử lý thông qua các phương pháp thống kê đơn giản trên phần mềm Excel, từ đó đưa ra các kết luận về thực trạng và đề xuất giải pháp.

2.2. Mô tả mẫu điều tra

Bảng 1. Khách thể khảo sát

Stt	Trường THPT	Lãnh đạo trường	Tổ trưởng chuyên môn	Giáo viên
1	THPT Tam Nông	3	5	20
2	THPT Tràm Chim	3	5	20
3	THCS – THPT Phú Thành A	4	5	13
4	THCS – THPT Hòa Bình	2	5	13
	Tổng	14	20	66

Tác giả đã sử dụng phương pháp bảng hỏi làm công cụ chính để thu thập dữ liệu về thực trạng hoạt động KTNB và quản lý KTNB tại các trường THPT. Ngoài ra, phương pháp phỏng vấn trực tiếp cũng được áp dụng nhằm bổ sung thông tin chi tiết và cụ thể từ những người tham gia khảo sát. Các dữ liệu liên quan đến quyết định quản lý, văn bản, kế hoạch hoạt động, và báo cáo tổng kết của các trường cũng được thu thập thông qua phương pháp quan sát.

Việc xử lý số liệu từ các phiếu trưng cầu ý kiến được tiến hành theo thang đo Likert với 4 mức độ từ 1 đến 4, với khoảng cách giữa các giá trị là 0,75. Các kết quả thu được được xử lý bằng phương pháp thống kê định lượng nhằm đánh giá mức độ đồng ý, nhận thức, tần suất thực hiện và ảnh hưởng của các yếu tố trong công tác quản lý KTNB.

2.3. Kết quả nghiên cứu thực trạng hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

2.3.1. *Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí và vai trò kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 2. Kết quả nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB
1	Vị trí: Là chức năng quản lý cơ bản, vị trí thứ tư nhưng là khâu quan trọng trong chu trình quản lý	2,69
2	Vai trò	
2.1	<i>Đảm bảo tạo lập mối liên hệ ngược thường xuyên, kịp thời giúp hiệu trưởng hình thành cơ chế điều chỉnh hướng đích trong quá trình quản lý nhà trường</i>	2,67
2.2	<i>Công cụ pháp lý góp phần tăng cường hiệu lực quản lý trường học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường</i>	2,67
ĐTB chung		2,68

Qua Bảng 2, kết quả khảo sát cho thấy CBQL và GV tại các trường THPT huyện Tam Nông, Đồng Tháp có nhận thức rõ ràng về vị trí và vai trò của KTNB. Điểm trung bình chung về nhận thức đạt 2,68, cho thấy mức độ nhận thức đạt “Khá thông hiểu”. Đặc biệt, không có CBQL hay GV nào cho rằng họ “Không biết” về vị trí và vai trò của KTNB, cho thấy 100% người khảo sát đều có nhận thức từ “Biết” đến “Rất thông hiểu”. Điều này phản ánh sự quan tâm đến tầm quan trọng của KTNB trong quản lý trường học. So sánh giữa hai yếu tố, nhận thức về vị trí của KTNB (ĐTB = 2,69) cao hơn một chút so với vai trò của KTNB (ĐTB = 2,67), cho thấy vị trí KTNB được đánh giá cao hơn so với vai trò cụ thể của nó. Từ kết quả này, tác giả khuyến nghị lãnh đạo các trường THPT cần chú trọng bồi dưỡng và nâng cao nhận thức về cả vị trí và vai trò của KTNB cho CBQL và GV, góp phần cải thiện chất lượng quản lý và hiệu quả giáo dục tại huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

2.3.2. *Thực trạng nhận thức về sự cần thiết hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 3. Kết quả nhận thức về sự cần thiết hoạt động kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB
1	CBQL (N = 34)	3,01
2	GV (N = 66)	2,80
ĐTB chung		2,93

Dựa trên Bảng 3, kết quả khảo sát cho thấy cả CBQL và GV tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đều nhận thức được sự cần thiết của hoạt động KTNB. Cụ thể, CBQL có ĐTB = 3,01, cho thấy họ đánh giá hoạt động này là “Cần thiết”. Trong khi đó, GV có ĐTB = 2,80, phản ánh sự đánh giá ở mức “Khá cần thiết”. Mặc dù cả hai nhóm đều có nhận

thức tích cực về hoạt động KTNB, sự khác biệt trong mức độ đánh giá giữa CBQL và GV cần được chú ý. Từ đó, tác giả khuyến nghị cần có các biện pháp nâng cao nhận thức cho cả CBQL và GV để tăng cường tầm quan trọng của KTNB trong công tác quản lý giáo dục.

2.3.3. *Thực trạng thực hiện mục đích kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 4. Kết quả thực hiện mục đích kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Nhằm bảo đảm kết quả hoạt động của các bộ phận, cá nhân đạt hiệu quả cao nhất so với với mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường	2,81	1
2	Giúp phát hiện kịp thời những vấn đề trong quản lý đang tiến triển tốt theo kế hoạch; những vấn đề còn hạn chế, sai sót và xác định rõ những bộ phận, cá nhân nào phải chịu trách nhiệm	2,67	3
3	Xác định và dự đoán những chiều hướng chính và những thay đổi cần thiết trong các vấn đề quản lý nhà trường	2,57	4
4	Tim ra các biện pháp chỉ đạo, điều hành, điều chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường thông qua việc phổ biến những kết quả, kinh nghiệm đã đạt được...	2,70	2
ĐTB chung		2,69	

Bảng 4 trình bày kết quả thực hiện mục đích KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, Đồng Tháp, với ĐTB = 2,69, cho thấy nỗ lực đáng kể của Hiệu trưởng trong việc thực hiện các mục tiêu KTNB. Trong bốn nội dung khảo sát, nội dung "Bảo đảm kết quả hoạt động đạt hiệu quả cao nhất" được đánh giá cao nhất với ĐTB = 2,81, cho thấy sự chú trọng trong thực hiện. Hai nội dung tiếp theo, "Tìm ra biện pháp chỉ đạo, điều hành" và "Phát hiện kịp thời vấn đề quản lý", có ĐTB lần lượt là 2,70 và 2,67, cho thấy mức độ thực hiện khả quan. Tuy nhiên, nội dung "Xác định và dự đoán chiều hướng trong quản lý" được đánh giá thấp nhất với ĐTB = 2,57, cho thấy cần cải thiện. Khuyến nghị Hiệu trưởng và cán bộ quản lý cần phát triển phương pháp và công cụ nâng cao khả năng dự đoán và phân tích vấn đề quản lý. Đồng thời, tổ chức đào tạo, hội thảo để nâng cao năng lực cho CBQL và GV trong thực hiện các mục tiêu KTNB, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả hoạt động của nhà trường.

2.3.4. *Thực trạng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Kiểm tra	2,65	1
2	Đánh giá	2,54	2
3	Tư vấn	2,51	3
4	Thúc đẩy	2,42	4
ĐTB chung		2,53	

Bảng 5 trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, Đồng Tháp, với ĐTB = 2,53, cho thấy mức độ thực hiện ở mức "Khá", nhưng chỉ cao hơn một chút so với yêu cầu, cho thấy vẫn còn nhiều hạn chế. Trong bốn nhiệm vụ được khảo sát, "Kiểm tra" là nhiệm vụ duy nhất được đánh giá đạt mức từ "Đạt" trở lên, với 100% CBQL và GV đánh giá tích cực. Ngược lại, các nhiệm vụ "Đánh giá", "Tư vấn", và "Thúc đẩy" có ý

kiến cho rằng mức thực hiện là “Chưa đạt”, đặc biệt "Thúc đẩy" có ĐTB thấp nhất là 2,42, chỉ đạt mức "Đạt". Khuyến nghị rằng Hiệu trưởng cần tập trung cải thiện thực hiện các nhiệm vụ KTNB thông qua tổ chức đào tạo và hội thảo để nâng cao năng lực cho CBQL và GV.

2.3.5. *Thực trạng thực hiện nguyên tắc kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 6. Kết quả thực hiện nguyên tắc kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Nguyên tắc pháp chế	2,69	1
2	Kiểm tra phải được thiết kế dựa trên kế hoạch hoạt động chung của nhà trường	2,69	1
3	Kiểm tra phải khách quan, chính xác, công khai, kịp thời	2,69	1
4	Hệ thống kiểm tra phải phù hợp với văn hóa của nhà trường	2,55	6
5	Việc kiểm tra phải đưa ra được các minh chứng sai lệch và các kiến nghị hữu hiệu	2,63	5
6	Việc kiểm tra phải đưa đến hành động	2,64	4
ĐTB chung		2,65	

Bảng 6 thể hiện kết quả thực hiện các nguyên tắc KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, Đồng Tháp được đánh giá đạt mức Khá với ĐTB = 2,65. Ba nguyên tắc đầu tiên: "Nguyên tắc pháp chế", "Kiểm tra theo kế hoạch hoạt động chung của nhà trường", và "Kiểm tra khách quan, chính xác, công khai, kịp thời" được đánh giá cao nhất với ĐTB = 2,69. Nguyên tắc "Việc kiểm tra phải đưa đến hành động" cũng nhận được sự đánh giá mức Khá nhưng với ĐTB khá thấp (ĐTB = 2,64), khẳng định sự chú trọng vào ứng dụng kết quả KTNB.

Ngược lại, nguyên tắc "Hệ thống kiểm tra phù hợp với văn hóa nhà trường" được đánh giá thấp nhất với ĐTB = 2,55, cho thấy cần cải thiện để phù hợp hơn với đặc thù từng trường. Mặc dù đạt mức “Khá”, Hiệu trưởng các trường THPT cần nỗ lực nâng cao chất lượng thực hiện các nguyên tắc KTNB. Khuyến nghị tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên, cũng như thực hiện khảo sát định kỳ để điều chỉnh quy trình KTNB phù hợp với văn hóa nhà trường.

2.3.6. *Thực trạng thực hiện nội dung kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 7. Kết quả thực hiện nội dung kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của GV	2,94	1
2	Kiểm tra các chuyên đề hoạt động của đơn vị: hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn; hoạt động của các bộ phận (thư viện, thiết bị, văn thư, y tế trường học...); kiểm tra nề nếp học tập, rèn luyện của học sinh	2,77	2
3	Kiểm tra các chuyên đề khác	2,52	3
Điểm trung bình chung		2,74	

Bảng 7 trình bày kết quả thực hiện KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, Đồng Tháp, với ĐTB chung đạt 2,74, cho thấy mức độ thực hiện các nội dung KTNB ở mức “Khá”. Trong ba nội dung khảo sát, "Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên" nhận được sự đánh giá cao nhất với ĐTB = 2,94, cho thấy hiệu quả trong theo dõi hoạt động giáo viên. Nội

dung "Kiểm tra các chuyên đề hoạt động của đơn vị" cũng được đề cao với ĐTB = 2,77, phản ánh sự quan tâm đến hoạt động chuyên môn và nề nếp học tập. Tuy nhiên, nội dung "Kiểm tra các chuyên đề khác" được đánh giá thấp nhất với ĐTB = 2,52, cho thấy cần cải thiện. Dù tất cả nội dung đều đạt mức "Khá", Hiệu trưởng nên xem xét các biện pháp tăng cường hiệu quả thực hiện, như tổ chức họp hoặc hội thảo để thảo luận về các chuyên đề KTNB và thu thập ý kiến phản hồi từ CBQL và GV nhằm nâng cao chất lượng thực hiện KTNB.

2.3.7. *Thực trạng sử dụng phương pháp kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 8. Kết quả sử dụng phương pháp kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Phương pháp quan sát	2,83	2
2	Phương pháp phân tích tài liệu sản phẩm	2,88	1
3	Các phương pháp tác động trực tiếp đối tượng	2,51	4
4	Phương pháp tham dự các hoạt động giáo dục cụ thể	2,58	3
ĐTB chung		2,70	

Bảng 8 trình bày kết quả khảo sát thực trạng sử dụng các phương pháp KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, Đồng Tháp, được đánh giá thực hiện đạt mức "Khá" với ĐTB chung = 2,70. Trong bốn phương pháp khảo sát, "Phương pháp phân tích tài liệu sản phẩm" được đánh giá cao nhất với ĐTB = 2,88, cho thấy sự quan tâm và sử dụng thường xuyên của Hiệu trưởng. "Phương pháp quan sát" cũng được đánh giá cao với ĐTB = 2,83. Ngược lại, "Phương pháp tham dự các hoạt động giáo dục cụ thể" được đánh giá thấp với ĐTB = 2,58, và "Các phương pháp tác động trực tiếp đối tượng" được đánh giá thấp nhất với ĐTB = 2,51, chỉ vừa đủ đạt yêu cầu. Mặc dù mức độ sử dụng các phương pháp KTNB đạt "Khá", Hiệu trưởng cần chú trọng hơn đến hai phương pháp có điểm thấp để nâng cao hiệu quả thực hiện. Khuyến nghị nên tổ chức các buổi tập huấn cho CBQL và GV về các phương pháp KTNB nhằm cải thiện chất lượng KTNB tại các trường.

2.3.8. *Thực trạng thực hiện hình thức kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 9. Kết quả thực hiện hình thức kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Theo thời gian	2,39	4
2	Theo nội dung	2,62	2
3	Theo phương pháp	2,51	3
4	Theo số lượng của đối tượng kiểm tra	2,76	1
ĐTB chung		2,57	

Bảng 9 cho thấy kết quả thực hiện các hình thức KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp được đánh giá không cao, mặc dù được đánh giá đạt mức Khá nhưng ĐTB thấp (với ĐTB chung = 2,57). Trong bốn hình thức được khảo sát thì hình thức kiểm tra "Theo số lượng của đối tượng kiểm tra" được đánh giá cao nhất với ĐTB = 2,76. Hình thức "Theo nội dung" đạt 2,62, xếp thứ hai, trong khi "Theo phương pháp" chỉ đạt ĐTB = 2,51. Đáng chú ý, hình thức kiểm tra "Theo thời gian" ghi nhận sự đánh giá thấp nhất với ĐTB = 2,39, mức "Đạt". Kết quả đó cho thấy Hiệu trưởng các trường THPT huyện Tam Nông cần tăng cường tổ chức các hình thức KTNB, đặc biệt là hai hình thức "Theo thời gian" và "Theo phương pháp", nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng KTNB trong nhà trường.

2.4. Thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

2.4.1. *Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp thực hiện vai trò, trách nhiệm đối với hoạt động kiểm tra nội bộ*

Bảng 10. Kết quả thực hiện vai trò, trách nhiệm đối với hoạt động kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Hiệu trưởng có vai trò trực tiếp trong việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá công tác nhà trường	2,78	1
2	Trách nhiệm của Hiệu trưởng đối với hoạt động KTNB thể hiện		
2.1	<i>Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho CBQL, GV và nhân viên về tầm quan trọng hoạt động KTNB</i>	2,59	5
2.2	<i>Xây dựng kế hoạch KTNB nhà trường một cách khoa học, cụ thể và phù hợp với kế hoạch năm học của trường</i>	2,66	3
2.3	<i>Xây dựng các quy định về KTNB và tổ chức thực hiện KTNB</i>	2,65	4
2.4	<i>Tích cực tác động, vận động các thành viên của trường tham gia hoạt động KTNB</i>	2,70	2
2.5	<i>Tiến hành sơ kết, tổng kết hoạt động KTNB</i>	2,40	6
ĐTB chung		2,63	

Bảng 10 thể hiện kết quả thực hiện vai trò và trách nhiệm của Hiệu trưởng các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đối với hoạt động KTNB. Hiệu trưởng được đánh giá có vai trò trực tiếp trong lập kế hoạch, tổ chức và kiểm tra công tác nhà trường với ĐTB = 2,78, đứng đầu trong các nội dung khảo sát. Trong các trách nhiệm cụ thể, nội dung "Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức" được đánh giá thấp với ĐTB = 2,59, trong khi vai trò "Tiến hành sơ kết, tổng kết hoạt động KTNB" chỉ được đánh giá mức Đạt với ĐTB = 2,40. Ngược lại, các nội dung liên quan đến xây dựng kế hoạch và quy định KTNB đều nhận được đánh giá tích cực với điểm số từ 2,65 đến 2,66. Đánh giá tổng thể cho thấy Hiệu trưởng thực hiện trách nhiệm đối với hoạt động KTNB đạt mức "Khá" (ĐTB 2,63). Tuy nhiên, cần cải thiện hơn trong việc sơ kết và tổng kết hoạt động KTNB để nâng cao hiệu quả công tác này. Khuyến nghị Hiệu trưởng cần tập trung vào trách nhiệm này để nâng cao chất lượng hoạt động KTNB tại trường.

2.4.2. *Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng công tác quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 11. Kết quả phản ánh nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng công tác quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	CBQL (N= 34)	3,27	2
2	GV (N = 66)	3,30	1
ĐTB chung		3,11	

Bảng 11 cho thấy nhận thức của cán bộ CBQL và GV đối công tác quản lý hoạt động KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp được đánh giá ở mức quan trọng với ĐTB chung = 3,11. Mặc dù mức độ đánh giá tầm quan trọng công tác quản lý hoạt động KTNB của CBQL xếp vị trí thứ hai với ĐTB = 3,27 trong khi mức độ đánh giá tầm quan trọng

công tác quản lý hoạt động KTNB của GV xếp vị trí thứ nhất với ĐTB = 3,30 nhưng cả hai nhóm đều nhận thức được vai trò quan trọng của công tác quản lý KTNB. Từ kết quả này, khuyến nghị Hiệu trưởng cần triển khai các biện pháp bồi dưỡng nhận thức cho CBQL và GV nhằm nâng cao hiểu biết về tầm quan trọng của công tác quản lý hoạt động KTNB.

2.4.3. *Thực trạng thực hiện mục tiêu quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 12. Kết quả thực hiện mục tiêu quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Nhằm xây dựng hệ thống kiểm tra vững mạnh, hoạt động có hiệu quả, bảo đảm thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được giao	2,93	2
2	Bước chuẩn bị cho hoạt động tự đánh giá trong quy trình kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường	2,95	1
3	Góp phần minh bạch, công khai việc huy động và sử dụng vật lực, tài lực	2,52	3
4	Tạo thương hiệu cho nhà trường và uy tín cho đội ngũ CBQL và GV của trường	2,39	4
ĐTB chung		2,70	

Bảng 12 thể hiện kết quả thực hiện các mục tiêu quản lý hoạt động KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Với ĐTB chung = 2,70, cho thấy Hiệu trưởng thực hiện các mục tiêu này ở mức “Khá”. Với ĐTB mục tiêu "Bước chuẩn bị cho hoạt động tự đánh giá trong quy trình kiểm định chất lượng giáo dục" được đánh giá cao nhất với ĐTB = 2,95, tiếp theo là mục tiêu "Nhằm xây dựng hệ thống kiểm tra vững mạnh" với ĐTB = 2,93. Tuy nhiên, mục tiêu "Tạo thương hiệu cho nhà trường và uy tín cho đội ngũ CBQL và GV" chỉ được đánh giá mức Đạt với ĐTB = 2,39. Ngoài ra, mục tiêu "Góp phần minh bạch, công khai việc huy động và sử dụng vật lực, tài lực" cũng cần được chú trọng hơn để nâng cao hiệu quả thực hiện. Tóm lại, cần có những biện pháp cải thiện cho các mục tiêu liên quan đến minh bạch và xây dựng thương hiệu để nâng cao chất lượng quản lý hoạt động KTNB tại trường.

2.4.4. *Thực trạng thực hiện nội dung quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

a. *Thực trạng việc lập kế hoạch hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*

Bảng 13. Kết quả lập kế hoạch hoạt động kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Yêu cầu của việc lập kế hoạch		
1.1	Kế hoạch KTNB phải phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của trường và có tính khả thi	2,64	7
1.2	Kế hoạch KTNB ghi rõ: mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp tiến hành, hình thức, đơn vị và cá nhân được kiểm tra, thời gian được kiểm tra và lực lượng kiểm tra	2,85	2
2	Hiệu trưởng cần xây dựng các loại kế hoạch KTNB như sau:		
2.1	Kế hoạch KTNB toàn năm	3,18	1
2.2	Kế hoạch KTNB từng tháng	2,40	9
2.3	Kế hoạch KTNB mỗi tuần	2,71	5

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
3	Nội dung KTNB bao gồm:		
3.1	Công tác tổ chức và hành chính	2,75	4
3.2	Công tác phát triển đội ngũ	2,67	6
3.3	Công tác cơ sở vật chất, tài chính	2,53	8
3.4	Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh	2,85	2
ĐTB chung		2,73	

Bảng 13 trình bày kết quả khảo sát về lập kế hoạch hoạt động KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Kết quả cho thấy Hiệu trưởng thực hiện các nội dung lập kế hoạch KTNB đạt mức “Khá” với ĐTB chung = 2,73. Cụ thể, yêu cầu lập kế hoạch được thực hiện tốt với cả hai nội dung có ĐTB trên 2,50. Trong số các loại kế hoạch, kế hoạch KTNB toàn năm có ĐTB cao nhất, trong khi kế hoạch từng tháng cần cải thiện. Tất cả bốn nội dung liên quan đến KTNB đều có ĐTB trên 2,50, với công tác kiểm tra, đánh giá học sinh đạt điểm cao nhất. Mặc dù đạt mức khá, vẫn cần chú trọng hơn vào việc nâng cao chất lượng lập kế hoạch hoạt động KTNB, đặc biệt cho Hiệu trưởng.

b. Thực trạng việc tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

Bảng 14. Kết quả tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Xây dựng quy trình KTNB ở trường THPT gồm các bước		
1.1	<i>Chuẩn bị kiểm tra</i>	2,93	1
1.2	<i>Tiến hành kiểm tra</i>	2,69	2
1.3	<i>Đánh giá</i>	2,58	5
1.4	<i>Tư vấn, thúc đẩy, điều chỉnh</i>	2,41	8
2	Thành lập Bộ phận chuyên trách KTNB nhà trường, giúp Hiệu trưởng tổ chức các hoạt động KTNB	2,57	6
3	Tổ chức huy động, tiếp nhận và sử dụng nguồn lực phục vụ thực hiện kế hoạch KTNB	2,60	4
4	Xác định cơ chế phối hợp, tạo ra sự hợp tác, liên kết, quá trình tổ chức thực hiện hoạt động KTNB	2,55	7
5	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, đề bạt, đãi ngộ, khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức tích cực	2,61	3
ĐTB chung		2,62	

Bảng 14 thể hiện kết quả khảo sát về tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, cho thấy các nội dung khảo sát được đánh giá với đạt mức “Khá” với ĐTB = 2,62. Trong số 8 nội dung khảo sát, “Chuẩn bị kiểm tra” được thực hiện tốt nhất với ĐTB = 2,93, trong khi nội dung “Tư vấn, thúc đẩy, điều chỉnh” lại được đánh giá thấp nhất với ĐTB = 2,41. Hầu hết các nội dung đều đạt mức “Khá”, cho thấy sự nỗ lực trong triển khai kế hoạch. Tuy nhiên, Hiệu trưởng cần chú trọng cải thiện một số nội dung như "Tư vấn, thúc đẩy, điều chỉnh", "Xác định cơ chế phối hợp" và "Thành lập Bộ phận chuyên trách KTNB" để nâng cao hiệu quả hoạt động KTNB tại các trường.

c. Thực trạng việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

Bảng 15. Kết quả chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Quá trình chỉ đạo thực hiện KTNB ở trường THPT cần đảm bảo các yêu cầu		
1.1	Đảm bảo tính khách quan và khoa học.	2,71	4
1.2	Đảm bảo tính hệ thống, nhất quán.	2,64	6
1.3	Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.	2,67	5
2	Bồi dưỡng nhận thức cho CBQL, GV, nhân viên về vai trò và ý nghĩa hoạt động KTNB nhà trường	2,24	7
3	Hướng dẫn, động viên, giúp đỡ lực lượng KTNB hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn nghiệp vụ cho CBQL, GV trong trường thực hiện tự kiểm tra	2,74	2
4	Hiệu trưởng ý thức được hoạt động KTNB ở trường THPT là một trong những trọng trách của nhà lãnh đạo trường học	2,85	1
5	Hiệu trưởng thúc đẩy, khuyến khích CBQL, GV và nhân viên dưới quyền thực hiện tốt công việc kiểm tra và tự kiểm tra	2,7	3
ĐTB chung		2,65	

Bảng 15 thể hiện kết quả khảo sát về chỉ đạo kế hoạch KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, được đánh giá mức Khá với với ĐTB chung = 2,65. Trong đó, nội dung “Hiệu trưởng ý thức được hoạt động KTNB là trọng trách của lãnh đạo” được đánh giá cao nhất với ĐTB = 2,85, trong khi đó nội dung “Bồi dưỡng nhận thức cho CBQL, GV, NV về vai trò và ý nghĩa KTNB” lại được đánh giá thấp nhất với ĐTB = 2,24. Các nội dung khác như “Đảm bảo tính khách quan và khoa học” cũng cần được cải thiện. Khuyến nghị Hiệu trưởng cần phát huy vai trò lãnh đạo trong hoạt động KTNB và tập trung khắc phục điểm yếu về bồi dưỡng nhận thức thông qua các khóa tập huấn.

d. Thực trạng việc kiểm tra hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

Bảng 16. Kết quả sơ kết, tổng kết, điều chỉnh kế hoạch hoạt động kiểm tra nội bộ

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Định kì tiến hành rà soát việc thực hiện hoạt động KTNB ở trường THPT	2,31	4
2	Đảm bảo các nguyên tắc, phương pháp, hình thức phù hợp điều kiện nhà trường và sử dụng nghiêm túc các tiêu chuẩn, tiêu chí khi tiến hành tổ chức KTNB	2,39	3
3	Thực hiện phương châm “Tự kiểm tra là chính” và phát huy tinh thần làm chủ nhà trường của toàn thể CBQL, GV, nhân viên và HS	2,47	2
4	Nâng cao ý thức cho đội ngũ CBQL, GV và nhân viên về ý nghĩa các kết luận KTNB	2,53	1
ĐTB chung		2,43	

Kết quả khảo sát ở Bảng 16 cho thấy, các nội dung khảo sát về công tác kiểm tra hoạt động KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp được đánh giá khá thấp ở mức Đạt với ĐTB chung = 2,43. Trong 4 nội dung khảo sát, chỉ có nội dung "Nâng cao ý thức cho đội ngũ CBQL, GV và nhân viên về ý nghĩa các kết luận KTNB" được đánh giá đạt mức

"Khá" với ĐTB = 2,53. Các nội dung còn lại, như "Định kỳ rà soát" và "Đảm bảo các nguyên tắc, phương pháp phù hợp" chỉ được đánh giá mức Đạt với ĐTB dưới 2,50. Điều này cho thấy Hiệu trưởng các trường THPT khá lơ là công tác kiểm tra, đòi hỏi cần có sự quan tâm nhiều hơn từ phía Hiệu trưởng trong công tác sơ kết, tổng kết và điều chỉnh hoạt động KTNB.

2.5. Đánh giá chung về hoạt động kiểm tra nội bộ và quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

2.5.1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

a. Về hoạt động kiểm tra nội bộ tại các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, Đồng Tháp

Về nhận thức của CBQL và GV, họ có sự đồng thuận khá cao về vị trí và vai trò của KTNB trong các trường THPT, cho thấy rằng họ hiểu rõ tầm quan trọng của hoạt động này. Họ cũng nhận thấy rằng hoạt động KTNB là cần thiết trong bối cảnh giáo dục tại huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Đối với các khía cạnh như mục đích, nhiệm vụ, nguyên tắc, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức của KTNB, phần lớn CBQL và GV đều đánh giá mức độ thực hiện ở mức từ đạt đến tốt hoặc khá.

b. Về quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

Kết quả thực hiện vai trò và trách nhiệm của Hiệu trưởng đối với hoạt động KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp được nhiều CBQL và GV đánh giá ở mức "Khá". Nhiều CBQL và GV cũng nhận thức rằng công tác quản lý hoạt động KTNB là "Rất quan trọng" và "Quan trọng". Tương tự, việc thực hiện các mục tiêu và nội dung quản lý như lập kế hoạch, tổ chức và chỉ đạo triển khai hoạt động KTNB cũng đạt mức "Khá".

Nguyên nhân dẫn đến kết quả này:

- Hầu hết CBQL và GV đều nhận thức rõ tầm quan trọng và sự cần thiết của hoạt động KTNB và quản lý KTNB trong trường học.

- Kết quả đạt được từ "Đạt" đến "Tốt" hoặc "Khá" là nhờ nỗ lực của Hiệu trưởng, CBQL và đội ngũ GV.

- Sự hỗ trợ kịp thời từ các cơ quan quản lý giáo dục cấp trên cũng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động KTNB.

2.5.2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân

a. Hoạt động kiểm tra nội bộ

Mặc dù đã đạt được một số kết quả tích cực, nhưng vẫn tồn tại những hạn chế và bất cập: Sự hiểu biết về vai trò và vị trí của KTNB trong đội ngũ CBQL và GV còn hạn chế, với nhiều người chỉ đạt mức nhận thức cơ bản. Bên cạnh đó, một bộ phận không nhỏ cho rằng hoạt động KTNB không thực sự cần thiết. Một bộ phận CBQL và GV chưa đánh giá cao kết quả thực hiện mục đích, nhiệm vụ, nguyên tắc, nội dung, và phương pháp của KTNB.

b. Quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ

Công tác quản lý hiện đang bộc lộ một số hạn chế: Nhiều CBQL và GV cho rằng vai trò của Hiệu trưởng chỉ ở mức chấp nhận được, trong khi một số nội dung khác lại bị đánh giá chưa đạt yêu cầu. Về tầm quan trọng của công tác này, có một tỷ lệ đáng kể CBQL và GV cho rằng nó không thực sự quan trọng, trong khi một phần khác chỉ nhận thấy nó quan trọng nhưng chưa đến mức thiết yếu. Mặc dù các hoạt động lập kế hoạch và tổ chức được thực hiện ở mức khá, nhưng công tác sơ kết, tổng kết và điều chỉnh hoạt động KTNB lại chỉ đạt mức chấp nhận, cho thấy sự thiếu quan tâm đáng kể đối với công tác này.

3. Kết luận

Trong bối cảnh hoạt động KTNB tại các trường THPT huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, đã đạt được nhiều kết quả tích cực, thể hiện qua nhận thức và đánh giá cao của CBQL và GV về vai trò và sự cần thiết của KTNB. Hầu hết CBQL và GV đều nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác này, và sự nỗ lực từ đội ngũ lãnh đạo, giáo viên cùng sự hỗ trợ từ cơ quan quản lý giáo dục đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động KTNB.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn tồn tại một số hạn chế và bất cập cần được khắc phục. Sự hiểu biết về vai trò của KTNB trong đội ngũ CBQL và GV còn hạn chế, cùng với việc một bộ phận không nhỏ có quan điểm không đánh giá cao tính cần thiết của hoạt động này. Bên cạnh đó, công tác quản lý cũng cho thấy một số yếu điểm, đặc biệt là trong việc sơ kết và điều chỉnh các hoạt động KTNB.

Để nâng cao hiệu quả công tác KTNB trong tương lai, cần có các giải pháp cụ thể nhằm tăng cường nhận thức, cải thiện quản lý và khuyến khích sự tham gia tích cực của toàn bộ CBQL và GV. Chỉ khi nhận thức được tầm quan trọng và thực hiện đúng trách nhiệm của mình, công tác KTNB mới có thể phát huy hết tiềm năng và đóng góp tích cực vào sự phát triển của giáo dục tại địa phương.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). *Thông tư số 24/2016/TT-BGDĐT ngày 14/11/2016 về ban hành Chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ cộng tác viên thanh tra giáo dục.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2013). *Thông tư 39/2013/TT-BGDĐT về thanh tra chuyên ngành giáo dục.*
- Chính phủ. (2013). *Nghị định 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục.*
- Hồ, H. L. (2017). *Tài liệu nghiệp vụ kiểm tra nội bộ trường học (Tài liệu tập huấn), Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.*
- Nguyễn, L. (2010). *Lý luận về quản lí.* Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn, N. Q. (1989). *Những khái niệm cơ bản về lí luận quản lí.* Hà Nội: NXB Giáo dục.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. (2016). *Tài liệu tập huấn Chuyên đề Công tác kiểm tra nội bộ trường học (Lưu hành nội bộ).*
- Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh (2020). *Tài liệu Bồi dưỡng nghiệp vụ cộng tác viên thanh tra giáo dục.*